

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Điều 397, Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 145/2024/TLST-VHNGĐ, ngày 30 tháng 5 năm 2024, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:*

1. Anh Trần Văn H, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định.

2. Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: Thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn H và chị Nguyễn Thị M, yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh H và chị M thống nhất anh chị có 01 người con chung tên Trần Trọng H, sinh ngày 30/10/2019. Nay ly hôn anh chị thống nhất giao con chung tên Trần Trọng H cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng (hiện con đang ở với anh H), anh H không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Anh H, chị M không có tài sản chung, không có nợ chung.

[4] Về lệ phí: Anh Trần Văn H tự nguyện chịu 300.000 đồng tiền lệ phí thuận tình ly hôn để sung vào ngân sách nhà nước.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn H và chị Nguyễn Thị M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Văn H và chị Nguyễn Thị M thống nhất giao con chung tên Trần Trọng H, sinh ngày 30/10/2019 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng (hiện con đang ở với anh H), anh H không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc làm ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cũng như việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Anh H, chị M không có tài sản chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Văn H tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí thuận tình ly hôn để sung vào ngân sách nhà nước, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí mà anh H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001680, ngày 30 tháng 5 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKSND huyện T;
- CCTHA huyện T;
- UBND xã P, huyện T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quý Phúc